

Số: 50/2022/QĐST-HNGĐ

Ân Thi, ngày 06 tháng 09 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Minh N, sinh năm 1999

Bị đơn: Anh Đoàn Minh K, sinh năm 1998

Đều trú tại: Thôn Trung, TT Ân Thi, Ân Thi, Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Đoàn Thị Mai Trang, sinh năm 2020.

Người đại diện cho cháu Trang: Chị N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55;81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/8/2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Minh N và anh Đoàn Minh K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:* Chị Phạm Thị Minh N và anh Đoàn Minh K thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là cháu Đoàn Thị Mai Trang, sinh năm 2020 đến tuổi thành niên, anh K không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị N. Anh K có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức:* Chị N, anh K không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

- *Về án phí*: Chị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí DSST (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0004100 ngày 26/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi). Hoàn trả chị N 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND TT Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI
THẨM PHÁN**

Phạm Bá H